

BỘ CÔNG THƯƠNG
Số: 24/2017/TT-BCT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 23 tháng 11 năm 2017

BỘ CÔNG THƯƠNG

Số: 24/2017/TT-BCT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 23 tháng 11 năm 2017

THÔNG TƯ
QUY ĐỊNH ĐỊNH MỨC TIÊU HAO NĂNG LƯỢNG TRONG SẢN XUẤT GIẤY

Căn cứ Nghị định số 98/2017/NĐ-CP ngày 18 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương;

Căn cứ Luật Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả ngày 28 tháng 6 năm 2010;

Căn cứ Nghị định số 21/2011/NĐ-CP ngày 29 tháng 3 năm 2011 của Chính phủ Quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tiết kiệm năng lượng và Phát triển bền vững,

Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành Thông tư quy định định mức tiêu hao năng lượng trong sản xuất giấy như sau.

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Thông tư này quy định định mức tiêu hao năng lượng trong sản xuất giấy giai đoạn đến hết năm 2020 và giai đoạn từ năm 2021 đến hết năm 2025 đối với các sản phẩm sau:

1. Giấy bao bì: được sản xuất từ nguyên liệu là giấy tái chế.
2. Giấy Tissue (Giấy vệ sinh các loại): được sản xuất từ nguyên liệu là bột giấy nguyên thủy, giấy tái chế.
3. Giấy in, giấy viết và giấy phôi-tô copy: được sản xuất từ nguyên liệu bột giấy nguyên thủy, giấy tái chế không khử mực hoặc sản xuất theo quy trình tích hợp từ nguyên liệu gỗ.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Thông tư này áp dụng đối với các cơ sở sản xuất sản phẩm giấy và các tổ chức, cá nhân có liên quan được quy định trong Điều 1 của Thông tư này.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

1. Suất tiêu hao năng lượng (SEC) là tổng mức năng lượng tiêu hao để sản xuất một đơn vị khối lượng sản phẩm.
2. Định mức tiêu hao năng lượng là suất tiêu hao năng lượng (SEC) tiên tiến tương ứng cho từng giai đoạn cụ thể quy định tại Thông tư này.
3. Thông tin chi tiết về một số sản phẩm giấy bao bì:
 - a) Giấy Testliner là sản phẩm giấy công nghiệp dùng để làm lớp mặt ngoài của thùng carton;
 - b) Giấy Medium được sử dụng làm lớp sóng hoặc lớp mặt bên trong của thùng carton;

c) Giấy Chipboard (giấy bìa cứng) là sản phẩm giấy công nghiệp được sử dụng rộng rãi để làm ống giấy (lõi cuộn sợi, chỉ), lon đựng trà hoặc làm pallet giấy, mắc áo, giấy lót container...;

d) Giấy Coreboard là sản phẩm giấy được sử dụng phổ biến trong ngành công nghiệp xơ sợi, ngoài ra còn dùng với mục đích khác như: cuốn các vật liệu kim loại, các vật liệu plastic... Tuy có cùng mục đích sử dụng tương tự Chipboard nhưng Coreboard là dòng giấy cao cấp hơn, độ tách lớp bám chắc, khả năng chịu lực cao hơn.

Chương II
ĐỊNH MỨC TIÊU HAO NĂNG LƯỢNG VÀ CÁC GIẢI PHÁP NÂNG CAO HIỆU QUẢ SỬ DỤNG NĂNG LƯỢNG TRONG SẢN XUẤT GIẤY

Điều 4. Phương pháp xác định suất tiêu hao năng lượng

Suất tiêu hao năng lượng trong sản xuất giấy được xác định theo phương pháp tại Phụ lục I Thông tư này.

Điều 5. Định mức tiêu hao năng lượng

1. Định mức tiêu hao năng lượng áp dụng cho các sản phẩm giấy giai đoạn đến hết năm 2020

TT	Loại sản phẩm	Quy mô công suất (tấn/năm)	Định mức (MJ/tấn)
1	Giấy bao bì	> 50.000	7 809
		10.000 - 50.000	7.872
		< 10.000	6.728
2	Giấy Tissue	10.000 - 50.000 (chất lượng giấy cao hơn nhóm công suất < 10.000)	16.503
		< 10.000	14.914
3	Giấy in, giấy viết và giấy photo copy	>50.000 (hệ thống với quy trình sản xuất liên hợp)	15.138
		10.000 - 50.000 (dây chuyền sản xuất sử dụng nguyên liệu là bột giấy không tính hệ thống xử lý giấy tái chế)	10.495

2. Định mức tiêu hao năng lượng áp dụng cho các sản phẩm giấy giai đoạn từ năm 2021 đến hết năm 2025

TT	Loại sản phẩm	Quy mô công suất (tấn/năm)	Định mức (MJ/tấn)
1	Giấy bao bì	> 50.000	6.713
		10.000 - 50.000	6.744
		< 10.000	5.482
2	Giấy Tissue	10.000 - 50.000 (chất lượng giấy cao hơn nhóm công suất < 10.000)	14.572
		< 10.000	13.169
3	Giấy in, giấy viết và giấy photo copy	> 50.000 (hệ thống với quy trình sản xuất liên hợp)	13.639
		10.000 - 50.000 (dây chuyền sản xuất sử dụng nguyên liệu)	9.455

		là bột giấy không tính hệ thống xử lý giấy tái chế)	
--	--	---	--

Điều 6. Yêu cầu về đảm bảo định mức tiêu hao năng lượng

1. Cơ sở sản xuất sản phẩm giấy phải đảm bảo suất tiêu hao năng lượng không vượt quá định mức tiêu hao năng lượng theo quy định tại Điều 5 Thông tư này.
2. Trường hợp cơ sở sản xuất sản phẩm giấy đang hoạt động có suất tiêu hao năng lượng cao hơn định mức tiêu hao năng lượng tương ứng đối với từng giai đoạn tại Điều 5 Thông tư này thì cơ sở sản xuất sản phẩm giấy có trách nhiệm lập và thực hiện các giải pháp nâng cao hiệu quả sử dụng năng lượng để đảm bảo định mức tiêu hao năng lượng quy định tại Điều 5 Thông tư này.
3. Suất tiêu hao năng lượng của các dự án đầu tư mới không được vượt quá định mức tiêu hao năng lượng được quy định tại Khoản 2, Điều 5 của Thông tư này.

Điều 7. Một số giải pháp nâng cao hiệu quả sử dụng năng lượng trong sản xuất giấy

1. Việc lập và thực hiện các giải pháp nâng cao hiệu quả sử dụng năng lượng trong sản xuất giấy phải tận dụng tối đa các giải pháp quản lý và công nghệ.
2. Khuyến khích các cơ sở sản xuất giấy áp dụng các tiêu chuẩn quản lý năng lượng tiên tiến và áp dụng các giải pháp nâng cao hiệu quả sử dụng năng lượng trong sản xuất giấy quy định tại Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư này.

**Chương III
TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Điều 8. Trách nhiệm của Cơ quan quản lý nhà nước

1. Vụ Tiết kiệm năng lượng và Phát triển bền vững (Bộ Công Thương) có trách nhiệm:
 - a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan hướng dẫn, tổ chức giám sát, kiểm tra tình hình thực hiện các nội dung của Thông tư này.
 - b) Phối hợp với Sở Công Thương các địa phương kiểm tra tình hình thực hiện định mức năng lượng, tính khả thi của các kế hoạch nhằm đảm bảo định mức năng lượng theo lộ trình.
 - c) Báo cáo Bộ trưởng Bộ Công Thương đối với những trường hợp không thực hiện đúng quy định tại Điều 5 Thông tư này và đề xuất biện pháp xử lý theo quy định pháp luật hiện hành.
2. Sở Công Thương các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương có trách nhiệm:
 - a) Phối hợp với Vụ Tiết kiệm năng lượng và Phát triển bền vững hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả theo các nội dung của Thông tư này. Hàng năm, chủ trì thực hiện kiểm tra tình hình thực hiện định mức năng lượng, tính khả thi của các kế hoạch nhằm đảm bảo định mức tiêu hao năng lượng theo lộ trình (đối với các cơ sở sản xuất chưa đạt định mức) của các cơ sở sản xuất sản phẩm giấy tại địa phương.
 - b) Tổng hợp tình hình thực hiện định mức tiêu hao năng lượng trong năm hiện hành của các đơn vị sản xuất giấy tại địa phương và báo cáo Bộ Công Thương trước ngày 31 tháng 01 năm kế tiếp theo quy định tại Phụ lục III Thông tư này.

Điều 9. Trách nhiệm của các cơ sở sản xuất, tổ chức, cá nhân

1. Tổ chức, cá nhân hoạt động trong lĩnh vực sản xuất giấy phải có kế hoạch để đáp ứng các quy định tại Điều 6 Thông tư này.
2. Trước ngày 15 tháng 01 hàng năm, các cơ sở sản xuất giấy có trách nhiệm báo cáo gửi Sở Công Thương địa phương về tình hình thực hiện suất tiêu hao năng lượng năm trước của đơn vị theo quy định tại Phụ lục IV Thông tư này.
3. Đối với các cơ sở sản xuất giấy chưa thể xác định được suất tiêu hao năng lượng, trong vòng 6 tháng kể từ khi Thông tư này có hiệu lực phải có trách nhiệm lắp đặt đầy đủ đồng hồ đo đếm năng lượng để đảm bảo tính toán chính xác suất tiêu hao năng lượng.

Điều 10. Hiệu lực thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 10 tháng 01 năm 2018.
2. Tổ chức, cá nhân không thực hiện các quy định tại Thông tư này sẽ bị xử lý theo quy định hiện hành.
3. Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề vướng mắc, các cơ quan, tổ chức, cá nhân kịp thời phản ánh về Bộ Công Thương để nghiên cứu, sửa đổi, bổ sung Thông tư./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Tổng bí thư;
- Thủ tướng Chính phủ (để báo cáo);
- Các Phó Thủ tướng Chính phủ (để báo cáo);
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Sở Công Thương các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Cục Kiểm tra VBQPPL-Bộ Tư pháp;
- Công báo;
- Website: Chính phủ, Bộ Công Thương;
- Lưu: VT, TKNL.

BỘ TRƯỞNG

Trần Tuấn Anh

PHỤ LỤC I

PHƯƠNG PHÁP XÁC ĐỊNH SUẤT TIÊU HAO NĂNG LƯỢNG TRONG CÁC CƠ SỞ SẢN XUẤT GIẤY
Ban hành kèm theo Thông tư số 24/2017/TT-BCT ngày 23 tháng 11 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Công Thương

1. Phạm vi đánh giá: khu vực sản xuất sản phẩm giấy (bao gồm dây chuyền sản xuất, các khu vực phụ trợ và xử lý chất thải), không bao gồm các khu vực khác như hành chính hay khu vực sản xuất các sản phẩm khác.
2. Thời gian xác định suất tiêu hao năng lượng của đối tượng đánh giá là một năm từ ngày 01 tháng 01 tới ngày 31 tháng 12. Trong trường hợp cần kiểm định suất tiêu hao, thời gian kiểm định được quyết định là thời gian cần thiết để thực hiện hết một chu trình sản xuất.
3. Các thông số để xác định suất tiêu hao năng lượng trong các cơ sở sản xuất sản phẩm giấy:

Thông số	Ý nghĩa (tính theo năm)	Đơn vị
E	Điện năng phục vụ sản xuất	kWh
T _i	Lượng của các loại nhiên liệu sử dụng phục vụ sản xuất	tấn, lít...
P _i	Sản lượng của các loại sản phẩm giấy sản xuất tại cơ sở	tấn

4. Suất tiêu hao năng lượng (SEC) cho cơ sở sản xuất giấy được xác định theo công thức dưới đây:
(MJ/tấn)

Trong đó:

- E_e: điện năng dùng cho sản xuất tính theo MJ
- T_e: nhiệt năng dùng cho sản xuất tính theo MJ
- P(e): sản lượng của sản phẩm quy đổi theo thành phần điện (tấn)
- P(t): sản lượng của sản phẩm quy đổi theo thành phần nhiệt (tấn)

5. Xác định các giá trị E_e, T_e, P(e) và P(t):